TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 17/7/2026
"V/v tranh chấp xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Trần Văn An**
2. Ông **Trần Văn Nhu**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị K Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026 về "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ K**, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường Ph, thành phố H.
2. Bị đơn: Anh **Đặng Duy N**, sinh năm 1989.
Địa chỉ: ấp 3, xã A, tỉnh Đ.

(Chị K; anh N xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ K tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Chị và anh Đặng Duy N tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cãi nhau cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh N nên yêu cầu được ly hôn. Về con chung: có 02 con chung tên Đặng Minh Khôi sinh ngày 01/02/2015 và Đặng Hưng Thịnh sinh ngày 08/8/2021 hiện đang sống với chị từ khi anh chị ly thân cho đến nay. Khi ly hôn chị yêu

cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Bị đơn anh Đặng Duy N trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị K về quá trình tiến đến hôn nhân, con chung. Cuộc sống chung cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên anh cũng đồng ý ly hôn. Về con chung anh chị có 02 con chung Đặng Minh Khôi sinh ngày 01/02/2015 và Đặng Hưng Thịnh sinh ngày 08/8/2021 hiện đang sống với chị K. Khi hôn anh cũng đồng ý giao 02 con cho chị K nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ K và bị đơn anh Đặng Duy N có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ K và anh Đặng Duy N tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong quá trình chung sống chị K xác định vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cãi nhau cuộc sống chung không hạnh phúc và ly thân cho đến nay. Anh N cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị K, chứng tỏ anh chị không còn quan tâm đến quan hệ vợ chồng, không mong muốn đoàn tụ cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị K được ly hôn với anh N là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: anh chị có 02 con chung Đặng Minh Khôi sinh ngày 01/02/2015 và Đặng Hưng Thịnh sinh ngày 08/8/2021 hiện đang sống với chị K, anh N cũng đồng ý giao 02 con cho chị K nuôi dưỡng. Do đó để tránh xáo trộn cuộc sống của con chung nên Hội đồng xét xử xem xét giao con chung cho chị K nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chị K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Mỹ K được ly hôn với anh Đặng Duy N.

2. Về con chung: giao 02 con chung Đặng Minh Khôi sinh ngày 01/02/2015 và Đặng Hưng Thịnh sinh ngày 08/8/2021 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị K không có yêu cầu.

Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ K phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006989 ngày 08/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp xem như thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TAND KHU VỰC 5
JKZ170726.TL.QDBA
1332

Phạm Minh Tân